ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 283 /KH-UBND	*Đắk Nông, ngày 13 tháng 6 năm 2018*

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp và Đề án chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp trẻ, chủ trang trại trẻ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018

Để triển khai hiệu quả Đề án hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018 - 2020, định hướng đến năm 2030 và Đề án chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp trẻ, chủ trang trại trẻ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018 - 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 191/QĐ-UBND và Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 01/02/2018, đồng thời lồng ghép các hoạt động của Đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2018 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động trong năm 2018 nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong đó có doanh nghiệp trẻ, chủ trang trại trẻ và những thanh niên khởi nghiệp, đồng thời thay đổi nhận thức, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ trong thời kì mới; tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, ổn định để các doanh nghiệp đóng góp ngày càng nhiều vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nội dung cụ thể sau:

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Một số kết quả đạt được

Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy cùng sự nỗ lực phấn đấu của các cấp, các ngành đến nay công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đã có những chuyển biến tích cực trong tư tưởng, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là về lề lối, tác phong, thái độ phục vụ cho người dân, doanh nghiệp. Hoạt động hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp được triển khai và nhận được hưởng ứng tích cực từ cộng đồng doanh nghiệp như:

- Đã cắt giảm tối thiểu 20% thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên tất cả các lĩnh vực, trong đó giảm 30% thời gian giải quyết TTHC liên quan đến thủ tục thành lập doanh nghiệp và thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh.

- Đã thành lập Tổ dịch vụ công thuộc Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh; qua đó hướng dẫn và tư vấn miễn phí cho các doanh nghiệp về thủ tục đầu tư, thành lập doanh nghiệp và tháo gỡ những vướng mắc mà doanh nghiệp gặp phải. Trong năm 2017, Tổ dịch vụ công đã tư vấn hỗ trợ và làm hồ sơ miễn phí cho 132 doanh nghiệp, nhà đầu tư đến liên hệ tìm hiểu, quyết định đầu tư (có 72

doanh nghiệp xin chủ trương đầu tư, 09 doanh nghiệp xin điều chỉnh chủ trương đầu tư, 29 doanh nghiệp làm thủ tục đăng ký doanh nghiệp, 18 doanh nghiệp khảo sát địa điểm đầu tư).

- Nhằm tạo lập môi trường làm việc công khai, minh bạch, thân thiện, hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ, nhận kết quả và đồng thời giám sát quá trình giải quyết TTHC; ngày 09/9/2016, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1558/QĐ-UBND, về việc thành lập Trung tâm Hành chính công, đây là đầu mối tiếp nhận và trả kết quả các TTHC. Qua đó những bất cập, chồng chéo trong giải quyết TTHC được phát hiện kịp thời, báo cáo, đề xuất tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho tổ chức, cá nhân; góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, giảm phiền hà, nhũng nhiễu, giảm số lần đi lại, giảm thời gian và chi phí thực hiện TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Hàng năm tổ chức 2 - 4 Hội nghị đối thoại công khai giữa Lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức Hội nghị kết nối doanh nghiệp với Ngân hàng để kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các chương trình kết nối giao thương với các tỉnh, thành phố khác, đào tạo, tư vấn, ... để doanh nghiệp được tiếp xúc các nguồn lực, các chính sách để hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng khuôn khổ của pháp luật, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng cho doanh nghiệp phát triển và trở thành động lực của nền kinh tế.

- Hiện nay tỉnh đã chủ động ban hành nhiều chính sách để hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, các chính sách được ban hành đã có sự tập trung nhất định vào hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp

Bên cạnh các kết quả đạt được, công tác hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp của tỉnh hiện nay vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Về chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư của tỉnh do còn nhiều khó khăn về nguồn vốn, chủ yếu ưu tiên bố trí ngân sách cho đầu tư phát triển hạ tầng của tỉnh nên chưa bảo đảm nguồn vốn để thực hiện các chính sách cho doanh nghiệp.

- Cơ sở đào tạo nguồn nhân lực để cung cấp cho doanh nghiệp, các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, hỗ trợ pháp lý, lao động, việc làm, đăng ký thương hiệu còn nhiều hạn chế. Kinh phí cho các hoạt động hỗ trợ trực tiếp chưa nhiều, chưa tạo được sự thu hút của doanh nghiệp tham gia vào các chương trình của tỉnh.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp còn thiếu, chưa được đào tạo, bồi dưỡng thường xuyên về kiến thức pháp luật và kỹ năng hỗ trợ pháp lý, đa số cán bộ làm việc kiêm nhiệm, do đó chất lượng công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp hiện nay chưa cao.

- Công tác tổng hợp khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp gửi đến các cơ quan chuyên ngành giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; xét về nội dung trả lời cho doanh nghiệp thì kết quả trả lời thường mới dừng lại ở mức định hướng trả lời, chưa đưa ra giải

pháp và lộ trình cụ thể để giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp đến kết quả cuối cùng nên kiến nghị của doanh nghiệp vẫn còn lặp đi, lặp lại nhiều lần trong năm.

- Một số Hội nghị đối thoại doanh nghiệp và các hoạt động lấy ý kiến về các chính sách ưu đãi của tỉnh, của Trung ương chưa thu hút được sự quan tâm của doanh nghiệp. Vai trò của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và Hội Doanh nhân trẻ tỉnh trong việc lấy ý kiến khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để kiến nghị xây dựng chính sách chưa cao.

- Một số chính sách mới chỉ dừng lại ở những quy định mang tính khuyến khích chung chung, chưa có những quy định ưu đãi rõ ràng về thủ tục, quy trình cụ thể để được hỗ trợ, một số văn bản hướng dẫn được ban hành nhưng chưa bảo đảm tính cụ thể để triển khai.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hỗ trợ và phát triển hệ thống doanh nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển và cùng với kinh tế tư nhân trở thành động lực của nền kinh tế, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó có doanh nghiệp trẻ, chủ trang trại trẻ, chủ doanh nghiệp là nữ tiếp cận các nguồn lực sản xuất bao gồm: Mặt bằng sản xuất, vay vốn tín dụng, nguồn lao động chất lượng cao, hỗ trợ đổi mới công nghệ và kỹ thuật sản xuất, cung cấp thông tin các dịch vụ phát triển kinh doanh khác,...

2. Mục tiêu cụ thể trong năm 2018

- Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới đạt 500-550 doanh nghiệp.

- Có 3 - 5 doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Có từ 20 - 30 chủ doanh nghiệp trẻ, trang trại trẻ được tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Trung ương và địa phương.

- Số lượng hộ kinh doanh chuyển sang loại hình doanh nghiệp đạt 500-600 doanh nghiệp.

- Quy mô vốn sản xuất bình quân 1 doanh nghiệp tăng khoảng 17%/năm đến năm 2020.

- Hỗ trợ 10 doanh nghiệp đầu tàu phát triển bền vững, đổi mới khoa học công nghệ, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh.

- Năng suất lao động bình quân 1 doanh nghiệp tăng khoảng 21%/năm đến năm 2020.

- Có 30 doanh nghiệp mới thành lập do phụ nữ làm chủ được tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

- Hỗ trợ phát triển một số doanh nghiệp đầu tàu của tỉnh trong các ngành: các tổ hợp công nghiệp bô xít - nhôm - sắt xốp, công nghiệp chế biến các sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh của tỉnh, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và du lịch.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Để đạt được các mục tiêu nêu trên, trong thời gian tới đòi hỏi phải có sự vào cuộc, chỉ đạo quyết liệt của Thủ trưởng các Sở, ngành, địa phương, sự đồng thuận của cộng đồng doanh nghiệp và thống nhất thực hiện các nhiệm vụ trong năm 2018 *(có Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo)*.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung chủ yếu trong Kế hoạch hành động này, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và đơn vị có liên quan xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương mình. Đối với từng nhiệm vụ được giao phải phân công lãnh đạo chỉ đạo, đơn vị thực hiện, thời gian hoàn thành; báo cáo UBND tỉnh trước ngày **25/6/2018** (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp).

2. Giao các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị mình. Định kỳ hàng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), năm tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và Chương trình hành động của ngành mình, cấp mình báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp).

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể tăng cường công tác tuyên tuyền, vận động để cả hệ thống chính trị tích cực tham gia hỗ trợ, giúp đỡ, đồng hành cùng doanh nghiệp, đồng thời tích cực đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực, gây khó khăn, cản trở hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, đôn đốc, kiểm tra các ngành, địa phương tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này; định kỳ hàng quý, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Phòng TM&CN Việt Nam, CN Đà Nẵng;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Cục Thuế tỉnh;
- Ngân hàng NN chi nhánh tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội doanh nhân trẻ tỉnh;
- Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh (để đăng tải);
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu: VT, TH, KTKH(Hg).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Người ký: Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 13.06.2018 10:22:45 +07:00

Trần Xuân Hải

PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện Đề án Hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp và Đề án chính sách khuyến khích hỗ trợ các doanh nghiệp trẻ, chủ trang trại trẻ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 283 /KH-UBND ngày 13 /6/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Triển khai thực hiện các Nghị quyết liên quan đến chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh (được HĐND tỉnh xem xét, thông qua vào kỳ họp thứ 6).	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã; Liên minh hợp tác xã tỉnh và các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.	Quý III/2018
2	Kiện toàn Tổ dịch vụ công để hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn giúp doanh nghiệp hoạt động hiệu quả hơn.		Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã.	Quý IV/2018
3	Tổ chức chương trình đào tạo khởi sự doanh nghiệp, chương trình đào tạo về lập dự án đầu tư, phương án kinh doanh; bồi dưỡng kỹ năng quản trị doanh nghiệp, quản trị nguồn nhân lực cho lãnh đạo quản lý tại các doanh nghiệp, trong đó triển khai lồng ghép các hoạt động nâng cao năng lực kinh doanh và khởi nghiệp cho phụ nữ có ý tưởng khởi nghiệp.		Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên công sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các đơn vị có liên quan.	Quý III/2018
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu của doanh nghiệp Đắk Nông có chất lượng, có thể trở thành nhà cung cấp tiềm năng cho các doanh nghiệp Việt Nam hàng đầu (VNR500) và doanh nghiệp FDI.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Quý IV/2018
5	Tổ chức diễn đàn doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông ít nhất 01 năm 01 lần, có thể lồng ghép vào trong các chương trình đối thoại doanh nghiệp, vinh danh doanh nghiệp tiêu biểu hiện đang được tổ chức thường niên.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã; các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Hàng năm

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
6	Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách và chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trong đó có doanh nghiệp trẻ, chủ trang trại trẻ, trên cơ sở dự toán kinh phí đề nghị bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm của các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan để thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình đã được UBND tỉnh phê duyệt. Đồng thời theo dõi, kiểm tra việc sử dụng kinh phí để thực hiện các Chương trình, kế hoạch từ ngân sách nhà nước đã được phân bổ.	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Tháng 7 hàng năm
7	Cân đối nguồn ngân sách của tỉnh; nghiên cứu tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bổ sung vốn cho các Quỹ như: Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã, Quỹ Hỗ trợ nông dân; Quỹ cho vay giải quyết việc làm,… để hoạt động.		Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã, Quỹ Hỗ trợ nông dân; Quỹ cho vay giải quyết việc làm… và các đơn vị có liên quan.	Thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2020
8	Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cải thiện Chỉ số Đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2018 – 2020	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Quý III/2018
9	Triển khai Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Tháng 11/2018
10	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; đề xuất hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2018		Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan	Tháng 10/2018
11	Ban hành Chương trình hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp		Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và	Tháng 9/2018

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	đổi mới sáng tạo đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, trong đó lồng ghép các hoạt động của Đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2018-2025 vào chương trình.	Sở Khoa học và Công nghệ	các đơn vị có liên quan	
12	Ban hành chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Trong năm 2018
13	Hàng năm, tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá xét duyệt hồ sơ thuyết minh các nhiệm vụ thuộc chương trình nông thôn cho năm tiếp theo, trường hợp đủ điều kiện, tham mưu UBND tỉnh đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, hỗ trợ.		Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Định kỳ hàng năm (thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2025)
14	Tham mưu ban hành Quy định quản lý nhà nước các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Nông.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Quý IV/2018
15	Triển khai các Chương trình hợp tác với Trường Đại học Quốc gia TP.HCM, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn TP.HCM, Viện KHXH vùng Tây Nguyên,…		Các Trường đại học Quốc gia TP.HCM, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn TP.HCM, Viện KHXH vùng Tây nguyên… và các đơn vị có liên quan	Hàng năm
16	Xây dựng và được công nhận chỉ dẫn địa lý với một số sản phẩm nông nghiệp có thế mạnh của địa phương.		Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan.	Quý IV/2018
17	Tham mưu Chỉ thị về nâng cao chất lượng công tác thẩm định, đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Tháng 10/2018

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
18	Hướng dẫn, giải quyết kịp thời các thủ tục về đất đai theo quy định của pháp luật như hướng dẫn, ký hợp đồng thuê đất, thuê mặt nước.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
19	Tham mưu xây dựng chính sách về hỗ trợ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư ngoài dự án thuộc lĩnh vực xã hội hóa (đã được hỗ trợ theo Nghị quyết 55/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh).		Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Quý II/2018
20	Rà soát các dự án đầu tư chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai nhằm hỗ trợ doanh nghiệp đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.		UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan	Quý III/2018
21	Rà soát, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở và Cổng thông tin điện tử của tỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất chưa sử dụng nhằm minh bạch hóa tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, đảm bảo cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích đất. Giải quyết cơ bản các khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp. Tạo thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong tiếp cận đất đai.		Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã	Thường xuyên
22	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả đào tạo nghề; điều chỉnh kế hoạch đào tạo và nguồn kinh phí theo thực tế, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao.		Các cơ sở đào tạo nghề và các đơn vị có liên quan.	Hàng năm

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
23	Hướng dẫn và kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về đào tạo nghề nghiệp và việc cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ sở đào tạo nghề và các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
24	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, đặc biệt là nhu cầu lao động của các doanh nghiệp.		Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh và các đơn vị có liên quan.	Hàng năm
25	Tổ chức tập huấn nâng cao hiểu biết pháp luật lao động cho người sử dụng lao động, người lao động trong doanh nghiệp.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Quý III/2018
26	Tham mưu các nội dung chính sách thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, hoàn thiện trình sửa đổi Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 22/12/2016 của HĐND tỉnh Quy định về khuyến khích, hỗ trợ đầu tư vào tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 theo đúng thời gian quy định.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Quý II/2018
27	Đôn đốc và theo dõi thực hiện Kế hoạch phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 527/KH-UBND ngày 02/10/2017.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
28	Đánh giá tình hình thực hiện, tính hiệu quả của các chính sách thuộc lĩnh vực nông nghiệp (trong đó có chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với nhà đầu tư vào khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Đắk Nông ban hành tại Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh); nắm bắt những khó khăn,		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Hàng năm

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	vướng mắc và phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp xử lý.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		
29	Tham mưu các chính sách thuộc lĩnh vực nông nghiệp về mức hỗ trợ để khuyến khích, hỗ trợ liên kết hợp tác, xây dựng cánh đồng lớn trong thời gian tới theo quy định tại Khoản 3, Điều 9 Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2020
30	Khảo sát điều kiện của cơ sở sản xuất áp dụng VietGAP; Hướng dẫn cơ sở lựa chọn các tổ chức tư vấn, đánh giá, chứng nhận cho các cơ sở tham gia áp dụng VietGAP trên địa bàn tỉnh.		UBND các huyện, thị xã.	Thường xuyên
31	Tham mưu UBND tỉnh đề xuất với các Bộ, ngành Trung ương thông qua các chương trình, dự án để hỗ trợ đầu tư kinh phí xây dựng, cải tạo kết cấu hạ tầng vùng có đủ điều kiện sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản tập trung đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn VietGAP.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Hàng năm
32	Tập trung kêu gọi các nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông, hệ thống bến xe nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông theo quy hoạch; phối hợp thực hiện kiểm tra các công trình, dự án giao thông trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng theo đúng hồ sơ, thiết kế được duyệt; tuyên truyền, hướng dẫn các doanh	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	nghiệp vận tải trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải đường bộ.			
33	Tăng cường xử lý các phương tiện vi phạm tải trọng đường bộ; thực hiện quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên các tuyến đường Tỉnh lộ nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông.		UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
34	Khảo sát, nắm bắt nhu cầu khuyến công để xây dựng kế hoạch khuyến công trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai thực hiện. Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch khuyến công để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc và phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời đề xuất UBND tỉnh xử lý.	Sở Công Thương	UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Hàng năm
35	Xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh xuất khẩu hàng chủ lực tỉnh Đắk Nông đến năm 2020		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Tháng 8/2018
36	Vận động các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp trẻ, chủ doanh nghiệp là nữ tham gia các hoạt động hội nghị, hội chợ kết nối cung cầu tại các thành phố lớn như: Hà Nội, TPHCM, Đà Nẵng,… giúp doanh nghiệp giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm, mở rộng thị trường, tham gia vào hệ thống phân phối, hệ thống bán lẻ hiện đại (Siêu thị, cửa hàng tiện lợi lớn,..).		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
37	Tổ chức hội nghị kết nối giao thương, giới thiệu sản phẩm với một số tỉnh, thành trong cả nước.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Quý III/2018

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
38	Xây dựng danh bạ doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Quý IV/2018
39	Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng nhái trong tình hình mới, bảo đảm môi trường sản xuất kinh doanh bình đẳng.		Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã.	Thường xuyên
40	Tiếp tục triển khai có hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức pháp lý, ý thức pháp luật và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, đặc biệt là các chủ doanh nghiệp là nữ khởi nghiệp; giúp doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, phòng chống rủi ro pháp lý và tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
41	Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận tài liệu pháp lý		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	Thường xuyên
42	Rà soát, đơn giản hóa các thủ tục và rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục về cấp phép xây dựng, quản lý xây dựng để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc đầu tư xây dựng mở rộng sản xuất kinh doanh.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Thường xuyên
43	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao trình độ và phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Hàng năm
44	Nghiên cứu xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân		Các Sở, Ban, ngành; UBND	Thực hiện

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	lực chất lượng cao cho tỉnh.		các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.	trong giai đoạn 2018 - 2020
45	Tổ chức lớp tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Quý IV/2018
46	Thực hiện chấm điểm về kiểm soát thủ tục hành chính đối với các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác phục vụ doanh nghiệp.	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Hàng năm
47	Ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết về chính sách hỗ trợ miễn giảm tiền thuê đất; về kê khai, quyết toán thuế, đăng ký thuế, nộp thuế điện tử, kế toán thuế.	Cục thuế tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã; Chi cục thuế các huyện, thị xã.	Quý III/2018
48	Đề xuất giải pháp hỗ trợ, hướng dẫn phát triển hộ kinh doanh đủ điều kiện khuyến khích thành lập doanh nghiệp.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã; Chi cục thuế các huyện, thị xã	Quý III/2018
49	Thực hiện việc rà soát và xử lý kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Thanh tra các Sở, ngành và Thanh tra các huyện, thị xã theo hướng không để xảy ra chồng chéo, trùng lắp về nội dung, đối tượng và thời gian thanh tra tại các doanh nghiệp giữa các cơ quan thanh tra chuyên ngành và cơ quan thanh tra hành chính nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh và tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra. Đồng thời, theo dõi việc thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; báo cáo, đề	Thanh tra tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã	Hàng năm

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	xuất Chủ tịch UBND tỉnh xử lý nghiêm các đơn vị thanh tra chồng chéo, trùng lắp về nội dung, đối tượng, thời gian thanh tra không có trong chương trình, kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt hoặc chưa được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền.			
50	Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp cải cách thủ tục hành chính, tăng cường đối thoại, kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc của từng doanh nghiệp trên địa bàn nhằm tạo thuận lợi cho việc phát triển doanh nghiệp, góp phần giảm thiểu tối đa chi phí gia nhập thị trường và sản xuất, kinh doanh.	UBND các huyện, thị xã	UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên
51	Chủ động hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; hỗ trợ doanh nghiệp trong liên kết với người dân để tạo nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất cho doanh nghiệp ngay trên địa bàn.		UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên
52	Xây dựng và công bố kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện để làm căn cứ cho việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.		Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các xã, phường, thị trấn	Hàng năm
53	Bổ sung từ ngân sách cấp huyện, thị xã cho các Quỹ thuộc địa phương quản lý, trong đó ưu tiên bổ sung cho các Quỹ hỗ trợ nông dân.		UBND các xã, phường, thị trấn	Hàng năm
54	Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất của các trang trại; cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại cho các hộ đủ điều kiện theo quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT để thuận lợi trong việc vay vốn		UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	phát triển sản xuất.			
55	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật phần diện tích Nhà máy điện phân nhôm của Công ty TNHH luyện kim Trần Hồng Quân (128 ha) và 20 ha còn lại tại Khu công nghiệp Nhân Cơ.	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh	Công ty TNHH luyện kim Trần Hồng Quân; Các Sở, Ban, ngành; UBND huyện Đắk R'lấp.	Thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2020
56	Hoàn thiện thủ tục, hồ sơ thành lập Khu công nghiệp Nhân Cơ 2		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện Đắk R'lấp	Thực hiện trong giai đoạn 2018 - 2020
57	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục mở rộng đầu tư tín dụng, đơn giản thủ tục cho vay, cải tiến công tác đánh giá tài sản thế chấp, tìm biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi cho mọi thành phần kinh tế tiếp cận nguồn vốn tín dụng.	Ngân hàng nhà nước - chi nhánh tỉnh	Các tổ chức tín dụng và các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh.	Thường xuyên
58	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện để cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.		Các tổ chức tín dụng và các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh.	Thường xuyên
59	Tổ chức hoặc chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tổ chức đối thoại với doanh nghiệp về các vấn đề liên quan như: Việc tiếp cận nguồn vốn, thủ tục vay vốn, lãi suất và các chương trình tín dụng đang triển khai…		Các tổ chức tín dụng, các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh và Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh.	Định kỳ ít nhất 02 lần/ năm
60	Thực hiện cho vay đối với các dự án thuộc danh mục	Quỹ Đầu tư phát triển	Các Ngân hàng thương mại	Quý III/2018

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	các lĩnh vực kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của tỉnh; nhận ủy thác quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng nhằm bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp khi vay vốn tại các Ngân hàng thương mại góp phần phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.	tỉnh	trên địa bàn tỉnh và các đơn vị có liên quan	
61	Phối hợp triển khai có hiệu quả mô hình "cà phê doanh nhân"; điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ của các doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm đưa ra những khó khăn vướng mắc và kiến nghị cho các cơ quan quản lý nhà nước.	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã; Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh và các đơn vị có liên quan	Quý III/2018
62	Nâng cao chất lượng phản biện chính sách khi tham gia góp ý đối với chính sách do trung ương hoặc địa phương xây dựng liên quan đến doanh nghiệp.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Thường xuyên
63	Phát huy tốt vai trò cầu nối giữa doanh nghiệp và chính quyền. Tích cực tham gia, phối hợp chặt chẽ với cộng đồng nhà đầu tư nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc thực hiện thủ tục hành chính để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời.		Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã.	Thường xuyên

Tổng cộng: 63 (Sáu mươi ba) nhiệm vụ./.